

Số:69/2026/QĐCNTTLH

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Phước A và chị Phan Thị Ú.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Trần Phước A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Trần Phước A, sinh ngày: 01/01/1987;Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Chị Phan Thị Ú, sinh ngày: 21/9/1990;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Phước A và chị Phan Thị Ú thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Phước A và chị Phan Thị Ú tự nguyện thỏa thuận: Cháu Trần Thị Kiều N, sinh ngày: 31/5/2007 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trần Phước A được nuôi dưỡng con chung tên Trần Gia P, sinh ngày: 07/9/2015. Anh Trần Phước A không yêu cầu chị Phan Thị Ú thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, nên không xem xét, giải quyết. Anh cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phan Thị Ú trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát ND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung